

Số: 376/BC-UBND

Quảng Lợi, ngày 14 tháng 9 năm 2022

BÁO CÁO CÔNG TÁC KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, TRIỂN KHAI CƠ CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG VÀ THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRÊN MÔI TRƯỜNG MẠNG QUÍ III NĂM 2022

Thực hiện công văn số 2144/UBND ngày 08/9/2022 của UBND huyện Quảng Điền về việc báo cáo công tác kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử quý III năm 2022, UBND xã Quảng Lợi báo cáo cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH (TTHC)

1. Công bố, công khai TTHC, danh mục TTHC

- Tổng số Quyết định công bố TTHC/danh mục TTHC đã được ban hành trong kỳ báo cáo: 0

- Tổng số văn bản QPPL có quy định TTHC được công bố: 1

- Tổng số TTHC/danh mục TTHC được công bố: 133 ; trong đó số TTHC được công khai: 133

- Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền quản lý, theo dõi của bộ, cơ quan tính đến thời điểm báo cáo:0; trong đó số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của bộ, cơ quan 0

- Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương:133.; trong đó: số TTHC do Trung ương quy định:0; số TTHC do địa phương quy định:133

2. Rà soát, đơn giản hóa TTHC

- Tổng số TTHC cần rà soát, đơn giản hóa theo Kế hoạch (Kế hoạch của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch của bộ, cơ quan/UBND cấp tỉnh):0

- Tổng số TTHC đã được rà soát, thông qua phương án đơn giản hóa:0

- Phương án đơn giản hóa cụ thể: số TTHC giữ nguyên:0; số TTHC bãi bỏ:0; số TTHC sửa đổi, bổ sung:0; số TTHC thay thế:0; số TTHC liên thông: 0; số TTHC có giải pháp để thực hiện trên môi trường điện tử:0

- Số tiền tiết kiệm được:0

- Tỷ lệ chi phí tiết kiệm được:0

- Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch rà soát, đơn giản hóa:0

3. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định, TTHC

- Tổng số phản ánh, kiến nghị đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo, trong đó: Số tiếp nhận mới trong kỳ:0; số từ kỳ trước chuyển qua:0; số phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính:0; số phản ánh, kiến nghị về hành vi hành chính:0

- Số phản ánh, kiến nghị đã xử lý:0; trong đó số đã được đăng tải công khai:0

- Số phản ánh, kiến nghị đang xử lý:0

4. Tình hình, kết quả giải quyết TTHC

- Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo, trong đó: Số mới tiếp nhận trong kỳ:138 (trực tuyến:0; trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính:133); số từ kỳ trước chuyển qua:0

- Số lượng hồ sơ đã giải quyết:128; trong đó, giải quyết trước hạn:110, đúng hạn:18, quá hạn:0

- Số lượng hồ sơ đang giải quyết:10; trong đó, trong hạn:5, quá hạn:5

5. Triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC

- Đề tạo điều kiện thuận lợi cho công dân, tổ chức đến thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông. UBND xã tiếp tục tổ chức, thực hiện tốt Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Quyết định số 34/2019/QĐ-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2019 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về ban hành Quy định tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại UBND các xã, phường, thị trấn thuộc tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Tiếp tục tiến hành niêm yết tại Bộ phận TN&TKQ UBND xã địa chỉ công khai tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính, của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp. Tình hình tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính. Trong Quý III/2022 UBND xã không nhận được phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính của tổ chức, công dân.

6. Thực hiện TTHC trên môi trường điện tử

- Tình hình, kết quả triển khai thực hiện Nghị định số 45/2020/NĐ-CP:

+ Công tác chỉ đạo và triển khai thực hiện: UBND xã đã xây dựng kế hoạch triển khai công tác cải cách hành chính năm 2022, trong đó xác định việc thực hiện TTHC trên môi trường điện tử là khâu then chốt của công tác CCHC. Từ kế hoạch trên, UBND xã, lãnh đạo UBND xã đã chỉ đạo CBCCC xã thực hiện một cách quyết liệt, đồng bộ.

+ Tỷ lệ văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử (Sử dụng chữ ký số, chứng thư số và gửi trên môi trường điện tử): 100%.

+ Số TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3: 0 TTHC

+ Số TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 4: 0 TTHC

- Tình hình tích hợp dịch vụ công của bộ, cơ quan, UBND cấp tỉnh trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

7. Truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát TTHC

Triển khai thực hiện tốt kế hoạch của UBND xã về công tác tuyên truyền cải cách hành chính năm 2022. Ủy ban nhân dân xã tiếp tục cập nhật kịp thời, đồng thời triển khai niêm yết tại bảng niêm yết danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã và bảng thông báo tại Bộ phận TN&TKQ danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết. Đồng thời tiến hành niêm yết các văn bản của Trung ương, tỉnh, huyện và của xã về công tác cải cách hành chính; thường xuyên tăng cường công tác tuyên truyền trên Trang thông tin điện tử của xã; hệ thống đài truyền thanh xã nhằm nâng cao nhận thức về cải cách hành chính cho toàn thể cán bộ, công chức và người dân.

8. Nghiên cứu, đề xuất sáng kiến cải cách TTHC

9. Kiểm tra thực hiện kiểm soát TTHC

Ủy ban nhân dân xã đã chỉ đạo cán bộ đầu mối kiểm soát thủ tục hành chính thực hiện công tác rà soát thủ tục hành chính tại đơn vị; đồng thời triển khai có hiệu quả kế hoạch rà soát thủ tục hành chính tại địa phương.

Thường xuyên thực hiện đồng bộ, cấu hình TTHC đúng với quyết định công bố TTHC của cấp trên tại phần mềm xử lý dịch vụ công tập trung của tỉnh để tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết hồ sơ TTHC theo quy định.

Qua công tác kiểm tra, rà soát TTHC đã kịp thời khắc phục một số tồn tại, hạn chế trong công tác kiểm soát thủ tục hành chính tại địa phương. Đồng thời phát huy những mặt mạnh, những mặt tích cực mà UBND xã đã đạt được trong hoạt động kiểm soát TTHC thời gian qua

10. Nội dung khác

- Việc ban hành đồng bộ, cụ thể các chính sách, quy chuẩn, tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật gắn với việc giải quyết TTHC.

- Về công tác xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện văn bản triển khai nhiệm vụ trong nội bộ của bộ, ngành, địa phương (quy chế, kế hoạch...).

- Hoạt động đôn đốc, tập huấn hướng dẫn nghiệp vụ.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những ưu điểm

Công tác kiểm soát thủ tục hành chính đã được Ủy ban nhân dân xã thường xuyên quan tâm, chỉ đạo và xác định đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của công tác cải cách hành chính.

Việc kịp thời rà soát, sửa đổi bổ sung, niêm yết công khai các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã đã tạo điều kiện cho tổ chức, công dân trong thực hiện giao dịch TTHC.

Việc kịp thời đồng bộ thủ tục, cấu hình quy trình giải quyết trên phần mềm xử lý dịch vụ công đã góp phần nâng cao hiệu quả giải quyết TTHC cho nhân dân.

2. Khó khăn, vướng mắc

Cán bộ đầu mối thực hiện giải quyết thủ tục hành chính là cán bộ hoạt động kiêm nhiệm, do đó thời gian dành cho nghiên cứu, tham mưu triển khai các nội dung liên quan về thủ tục hành chính chất lượng, hiệu quả có lúc còn một số hạn chế.

3. Tồn tại hạn chế

Trong thời gian qua, công tác kiểm soát thủ tục hành chính đã được UBND xã quan tâm thực hiện và đạt được một số kết quả đáng kể, bên cạnh đó vẫn còn một số tồn tại, hạn chế đó là: Một số cán bộ, công chức tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả chưa thật sự quan tâm và dành thời gian thoả đáng cho công tác này, chưa nhận thức hết vai trò, tầm quan trọng của hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính và xem đó là một trong những nhiệm vụ chính của cơ quan, đơn vị.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CỦA KỲ TIẾP THEO

1. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt quy định tại Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính và các văn bản khác có quy định liên quan.

2. Trong thời gian tới UBND xã tiếp tục xác định kiểm soát thủ tục hành chính là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của hoạt động cải cách hành chính, đồng thời thực hiện tốt các văn bản của cấp trên về hoạt động kiểm soát TTHC.

3. Ban hành đầy đủ, đúng thời gian quy định các văn bản của UBND xã liên quan đến hoạt động kiểm soát TTHC. Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo đối với các cơ quan cấp trên theo quy định.

4. Nâng cao chất lượng hoạt động kiểm soát TTHC, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác kiểm soát TTHC thời gian qua, đồng thời phát huy những mặt tích cực đã đạt được. Tăng cường công tác chỉ đạo điều hành, xác định rõ vai trò trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, từng cán bộ, công chức trong hoạt động kiểm soát TTHC. Tăng cường

công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức và người dân về vai trò, tầm quan trọng của hoạt động kiểm soát TTHC.

5. Phát huy năng lực, nâng cao ý thức trách nhiệm và vai trò của cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND xã. Tiếp tục đầu tư trang thiết bị, phương tiện làm việc hiện đại. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động điều hành, quản lý và giải quyết công việc, đảm bảo giải quyết công việc thông suốt, kịp thời. Nâng cao sự hài lòng của người dân trong tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết TTHC.

6. Căn cứ kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng của cấp trên để cử cán bộ, công chức tham gia các khoá học, lớp tập huấn nhằm nâng cao nghiệp vụ chuyên môn, kỹ năng, nghiệp vụ kiểm soát TTHC.

IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

UBND xã kiến nghị cấp trên tăng cường tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ, công chức làm cán bộ đầu mối kiểm soát thủ tục hành chính tại đơn vị để đảm bảo cho quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Trên đây là Báo cáo tình hình thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính quý III năm 2022 của Ủy ban nhân dân xã Quảng Lợi. Kính mong UBND huyện Quảng Điền; Văn phòng HĐND và UBND huyện quan tâm tham gia góp ý để địa phương thực hiện tốt hơn công tác kiểm soát thủ tục hành chính trong thời gian tới./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hồ Lành

22	GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
23	VĂN HÓA - THỂ THAO	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
24	THÔNG BÁO THÀNH LẬP TỔ HỢP TÁC	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
25	DÂN QUÂN TỰ VỆ	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
26	NGHĨA VỤ QUÂN SỰ	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
27	BẢO HIỂM XÃ HỘI	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
28	CHÍNH SÁCH	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
29	THỦY LỢI	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
30	CẤP, QUẢN LÝ CĂN CƯỚC CÔNG DÂN	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
31	MÔI TRƯỜNG	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
32	QUẢN LÝ AN TOÀN ĐẬP, HỒ CHỨA THỦY ĐIỆN	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
33	TRÔNG TRỢT	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Tổng		138	0	138	0	128	110	18	0	10	5	5

Biểu số
II.07b/VPCP/KSTT

**TỔNG HỢP SỐ LƯỢNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VÀ KẾT QUẢ
THỰC HIỆN “4 TẠI CHỖ” TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA CỦA ĐỊA
PHƯƠNG**

Kỳ báo cáo: Quý III Năm 2022

- Đơn vị báo cáo: TTHCC
- Đơn vị nhận báo cáo: UBND
huyện.

Đơn vị tính: TTHC, %.

(Từ ngày 15/6/2022 đến hết ngày 14/9/2022)

I. SỐ LƯỢNG TTHC TRIỂN KHAI TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA

STT	Lĩnh vực	Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương				TTHC được thực hiện theo CCMC, MCLT				Quy trình nội bộ giải quyết TTHC theo CCMC, MCLT được ban hành			
		Tổng số TTHC	Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp xã	Tổng số TTHC	Tại BPMC cấp tỉnh	Tại BPMC cấp huyện	Tại BPMC cấp xã	Tổng số quy trình	Cấp tỉnh	cấp huyện	Cấp xã
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)+(6)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)+(10)	(8)	(9)	(10)	(11)=(12)+(13)+(14)	(12)	(13)	(14)
1	KHUYẾN NÔNG				1				1				1
2	HỘ TỊCH				23				23				23
3	HÒA GIẢI CƠ SỞ				4				4				4
4	NUÔI CON NUÔI				3				3				3
5	CHỨNG THỰC				11				11				11

6	PHỔ BIẾN GIÁO DỤC PHÁP LUẬT				2				2				2
7	KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG				1				1				
8	PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI				5				5				5
9	BỒI THƯỜNG NHÀ NƯỚC				1				1				1
10	PHÍ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG				1				1				1
11	THI ĐUA - KHEN THƯỞNG				4				4				4
12	TÍN NGƯỠNG, TÔN GIÁO				10				10				10
13	LĨNH VỰC Y TẾ				1				1				1
14	KHIẾU NẠI, TỐ CÁO				4				4				4
15	PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG				5				5				5
16	QUY HOẠCH XÂY DỰNG				1				1				1
17	GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO				5				5				5
18	VĂN HÓA - THỂ THAO				7				7				7
19	THÔNG BÁO THÀNH LẬP TỔ HỢP TÁC				1				1				1
20	DÂN QUẢN TỰ VỆ				2				2				2

21	NGHĨA VỤ QUÂN SỰ				8				8				7
22	BẢO HIỂM XÃ HỘI				1				1				1
23	CHÍNH SÁCH				1				1				1
24	THỦY LỢI				3				3				3
25	CẤP, QUẢN LÝ CĂN CƯỚC CÔNG DÂN				2				2				2
26	MÔI TRƯỜNG				2				2				2
27	ĐẤT ĐAI				2				2				2
28	BẢO TRỢ XÃ HỘI				8				8				8
29	BẢO VỆ VÀ CHĂM SÓC TRẺ EM				6				6				6
30	NGƯỜI CÓ CÔNG				1				1				1
31	PHÒNG, CHỐNG TỆ NẠN XÃ HỘI				2				2				2
32	TRỒNG TRỌT				1				1				1
33	QUẢN LÝ AN TOÀN ĐẬP, HỒ CHỨA THỦY ĐIỆN				2				2				2
TỔNG CỘNG					133				133				132

